

BÁO CÁO
Về công tác phòng, chống tham nhũng
tại trường Tiểu học THSP Nguyễn Như Kon Tum, năm học 2022-2023 và 2023-2024

Thực hiện Quyết định số 17/QĐ-SGDĐT ngày 12/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2024 của tỉnh Kon Tum;

Thực hiện nhiệm vụ năm tình hình làm cơ sở ban hành quyết định thanh tra trách nhiệm thực hiện quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng, Thanh tra Sở GD&ĐT đề nghị Hiệu trưởng Trường Tiểu học Thực hành sư phạm Nguyễn Như Kon Tum tổng hợp, báo cáo một số vấn đề liên quan đến việc thực hiện quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng, cụ thể như sau:

I. Khái quát chung (Đối ngữ; khối lớp, học sinh; chất lượng giáo dục; CSVC....)

1. Đặc điểm tình hình chung

1.1. Trường Tiểu học Thực hành Sư phạm Nguyễn Như Kon Tum được thành lập theo Quyết định số 97/QĐ-SGDĐT, ngày 25/8/1997 đến năm 2015 đổi tên thành trường Tiểu học Thực hành Sư phạm Nguyễn Như Kon Tum theo Quyết định số 166 ngày 23/3/2015 của UBND Tỉnh Kon Tum.

1.2. Chức năng nhiệm vụ chính

- Tổ chức thực hiện việc giáo dục học sinh theo chương trình giáo dục tiểu học do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành tổ chức giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em khuyết tật; thực hiện phổ cập giáo dục tiểu học cho học sinh. Phối hợp với gia đình học sinh, tổ chức và cá nhân để thực hiện hoạt động giáo dục học sinh.

- Phối hợp với cơ sở đào tạo giáo viên tổ chức hướng dẫn thực hành sư phạm, thực tập sư phạm và rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên của sinh viên sư phạm; thực hiện các hoạt động nghiên cứu, thực nghiệm khoa học giáo dục; triển khai ứng dụng các phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá và quản lý giáo dục tiên tiến vào thực tiễn hoạt động của nhà trường; đề xuất các giải pháp góp phần nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục, cải tiến nội dung, phương pháp đào tạo của cơ sở đào tạo giáo viên; Phát triển các nguồn lực để đáp ứng yêu cầu của hoạt động thực hành sư phạm

1.3. Cơ cấu tổ chức bộ máy

- Tổng số cán bộ, giáo viên và nhân viên có mặt đến thời điểm thanh tra:

Loại hình	T. số	Trình độ đào tạo				Cơ cấu xã hội		
		ĐH	CĐ	T C	Trình độ khác	Dân tộc	Nữ	Đảng viên
1. CBQL	3	3					2	3
2. Giáo viên	53	50	3		0	2	49	26

2.1. Giáo viên biên chế	53	50	3		0	2	49	26
2.2. Giáo viên hợp đồng	0							
3. Nhân viên	23	2	1	1	0	0	21	2
3.1. Nhân viên biên chế	4	2	1	1	0	0	4	2
+ Kế toán	1	1		0			1	1
+ Văn thư	1		1			0	1	
+ Y tế	1			1			1	
+ Thư viện	1	1				0	1	1
3.2. Nhân viên hợp đồng	19				19	0	17	
+ Bảo vệ	2				2			
+ Cấp dưỡng	17				17	0	17	
Tổng	79	55	4	1	19	2	73	30

- Tình hình tăng giảm trong năm; nguyên nhân tăng, giảm: Năm học 2022-2023 giảm 02 giáo viên (01 giáo viên chuyển công tác và 01 giáo viên nghỉ hưu theo chế độ)

- Tổng số tổ, bộ phận, lớp, học sinh, chất lượng giáo dục học sinh, CSVC, thiết bị dạy học... của đơn vị

+ Về tổ, bộ phận: Nhà trường có 08 tổ và 05 bộ phận, cụ thể như sau:

* Đối với tổ: Gồm 6 tổ chuyên môn (Tổ khối 1, tổ khối 2, tổ khối 3, tổ khối 4, tổ khối 5, tổ Anh Văn – Tin học và tổ Văn phòng, tổ cấp dưỡng.

* Về bộ phận: Có 4 bộ phận (Kế toán, Y tế, Văn thư- thủ quỹ, Thư viện)

+ Về lớp, học sinh

STT	Khối, lớp	Tổng số lớp	TSHS	Nữ	HSD T	Nữ DT	Khuyết tật	Ghi chú
1	Khối 1	7	238	118	9	4	01	
2	Khối 2	6	215	108	9	3	01	
3	Khối 3	6	212	95	9	3	01	
4	Khối 4	7	249	124	16	12	0	
5	Khối 5	7	257	121	7	3	0	
Tổng		33	1171	566	50	25	3	

+ Về chất lượng chất lượng giáo dục năm học 2022-2023

* **Các môn học**

Môn học và HDGD	TSHS	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		C. hoàn thành (HSKT)		Ghi chú (HSKT)
		SL	%	SL	%	SL	%	
Toán	1220	1004	82%	217	18%	0		Khối 1: 1 Khối 2: 1 Khối 3: 0
Tiếng Việt	1220	1003	82%	217	18%	0		
Khoa học	551	528	95,8%	23	4,2%	0		
TN&XH	669	605	90,4%	64	9,6%	0		
LS&ĐL	551	486	88,2%	65	11,8%	0		

Đạo đức	1220	1156	94,8%	64	5,2%	0		Khối 4: Khối 5: 2
Thủ công	1220	740	60,7%	480	39,3%	0		
Mĩ thuật	1220	1199	98,3%	21	1,7%	0		
TD(GDTC)	1220	1169	95,8%	51	4,2%	0		
Âm nhạc	1220	1069	87,6%	151	12,4%	0		
Ngoại ngữ	1220	793	65%	427	35%	0		
Tin học	1220	1021	83,7%	199	16,3%	0		TC: 4 em

* Năng lực, phẩm chất:

Năng lực, phẩm chất:	TSHS	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		SL	%	SL	%	SL	%
Năng lực							
Tự phục vụ, tự quản	551	539	97,8%	12	2,2%		
Hợp tác	551	529	96%	22	4%		
Tự học, GQVĐ	551	497	90,2%	54	9,8%		
Phẩm chất	551						
Chăm học, chăm làm	551	498	90,4%	53	9,6%		
Tự tin, trách nhiệm	551	528	95,8%	23	4,2%		
Trung thực, kỉ luật	551	546	99,1%	5	0,9%		
Đoàn kết, yêu thương	551	550	99,8%	1	0,2%		

* Năng lực, phẩm chất: Khối 1,2,3

Năng lực, phẩm chất:	TSHS	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		SL	%	SL	%	SL	%
II. Năng lực cốt lõi							
Năng lực chung							
Tự chủ và tự học	669	618	92,4%	50	7,6%		
Giao tiếp và hợp tác	669	615	91,9	54	8,1%		
Giải quyết vấn đề và sáng tạo	669	618	92,4%	51	7,6%		
Năng lực đặc thù							
Ngôn ngữ	669	605	90,4%	64	9,6%		
Tính toán	669	626	93,6	43	6,4%		
Tin học	669	591	88,3	78	11,7%		
Khoa học	669	619	92,5%	49	7,5%		
Thẩm mĩ	669	623	93,1%	45	6,7%	1	0,2%
Thể chất	669	635	94,9%	33	4,9%	1	0,2%
III. Phẩm chất chủ yếu							
Yêu nước	669	668	99,8%	1	0,2%		
Nhân ái	669	668	99,8%	1	0,2%		
Chăm chỉ	669	620	92,7%	48	7,1%	1	0,2%
Trung thực	669	662	99%	7	1%		
Trách nhiệm	669	652	97,5%	17	2,5%		

1.4. Về cơ sở vật chất, thiết bị đồ dùng dạy học

- Cơ sở vật chất

Phòng	Tổng số	Kiên cố	Bán kiên cố	Tạm	Nhờ, mượn	Ghi chú
1) Phòng học	42	42	0	0	0	
2) Phòng chức năng						
+ Phòng thể chất	0	0	0	0	0	
+ Phòng vi tính	2	2	0	0	0	
+ Phòng âm nhạc	1	1	0	0	0	
+ Phòng đa năng	1	1	0	0	0	
+ Phòng thư viện	02	02	0	0	0	
+ Phòng Tiếng Anh	04	04	0	0	0	
+ Phòng Mỹ Thuật	02	02				
3) Khối hành chính văn phòng	13	13	0	0	0	
+ Phòng Ban giám hiệu	03	03				
+ Văn phòng	01	01				
+ Y tế	01	01				
+ Kế toán		01				
+ Thư viên	01	01				
+ Tổng phụ trách Đội	01	01				
+ Phòng Truyền thống	01	01				
+ Phòng Đọc thư viện	01	01				
+ Phòng Hội đồng	01	01				
+ Phòng chuyên môn	01	01				
+ Phòng kho lưu trữ	01	01				
4) Khối bếp	3	3				
+ Bếp 1 chiều	1	1	0	0	0	
+ Kho bếp	2	2				
5) Các phòng khác	6	6				
+ Phòng bảo vệ	2	2	0	0	0	
+ Phòng vệ sinh khu hiệu bộ	4	4	0	0	0	

- Đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học: 40/40 lớp học đều có ti vi, đồ dùng dạy học tối thiểu cơ bản đảm bảo đủ theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021.

1.5. Những thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao

- Thuận lợi

+ Trường Tiểu học Thực hành Sư phạm Ngụ Như Kon Tum nằm trung tâm thành phố Kon Tum, giao thông đi lại thuận lợi; Là trung tâm kinh tế, xã hội của tỉnh, đời sống của người dân có thu nhập ổn định, khá giả; trình độ dân trí đồng đều;

+ Cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể, Ban đại diện cha mẹ học sinh luôn quan tâm, tạo điều kiện trong mọi hoạt động của nhà trường;

+ Lãnh đạo Ngành, phòng GDMN-TH Sở Giáo dục và Đào tạo luôn quan tâm, chỉ đạo sát sao, tận tình trong việc thực hiện các nhiệm vụ.

+ CBQL nhà trường nhiệt tình, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Có năng lực và kinh nghiệm trong quản lý, điều hành, chỉ đạo linh hoạt các hoạt động của nhà trường phù hợp với mọi thời điểm và tình hình thực tế của địa phương. Có uy tín với đồng nghiệp, cha mẹ học sinh, chính quyền và nhân dân địa phương

+ Giáo viên: 94,3% giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ chuyên môn, trong đó trên chuẩn đạt tỷ lệ 1,9%. đội ngũ giáo viên năng động, phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn, nhiệt tình, trách nhiệm trong công việc, được cha mẹ học sinh tín nhiệm; đội ngũ nhân viên nhiệt tình, năng nổ trong công việc, phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Khó khăn

+ Cơ sở vật chất và một số trang thiết bị xuống cấp, ảnh hưởng lớn đến chất lượng dạy và học của giáo viên và học sinh. Đặc biệt hệ thống máy tính của 2 phòng máy đã bị hư hỏng nhiều, hệ thống mạng lan đường dây truyền tải và các môđun đã xuống cấp không đáp ứng đủ cho tất cả các phòng học và khu hành nên ảnh hưởng không ít đến quá trình làm việc, dạy học và sử dụng của học sinh trong nhà trường.

+ Một số cá nhân tiếp cận công nghệ thông tin chậm, khả năng sáng tạo, nhạy bén trong công việc còn hạn chế.

II. Báo cáo kết quả thực hiện (Thời kỳ báo cáo từ năm học 2022-2023 đến hết tháng 01/2024)

1. Việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương, chính sách của Nhà nước về công tác tác PCTN.

*** Ưu điểm**

1.1. Đối với việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương, chính sách của Nhà nước về công tác tác PCTN

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên về trọng tâm của công tác phòng, chống tham nhũng; đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương, chính sách của Nhà nước, của địa phương và của ngành về phòng, chống tham nhũng trên website, zalo của nhà trường, thông qua họp hội đồng, sinh hoạt tổ, khối định kì.

- Nội dung tuyên truyền

+ Luật Phòng, chống tham nhũng đã sửa đổi, bổ sung ngày 20/11/2018.

+ Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng chống tham nhũng.

+ Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 hướng dẫn một số nội dung về công tác phòng, chống tiêu cực của Ban chỉ đạo trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

+ Nghị định hợp nhất số 03/2014/NĐHN-BNV ngày 14 tháng 7 năm 2014 của Bộ Nội vụ quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do chính mình quản lý, phụ trách; Thông tư 04/2014/TT-TTCP ngày 18/9/2014 của Thanh tra Chính phủ và các văn bản liên quan đến công tác PCTN.

+ Kế hoạch số 05/KH-SGDĐT, ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Sở GD&ĐT Kon Tum về việc triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022;

+ Kế hoạch số 50/KH-SGDĐT, ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Sở GD&ĐT Kon Tum về thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng công tác phòng, chống tham nhũng; các kế hoạch của trường và các văn bản liên quan khác.

+ Công văn số 127/SGDĐT-TTr, ngày 21/01/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện công khai, minh bạch theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng;

+ Công văn số 2122/SGDĐT-TTr, ngày 20/10/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường, nâng cao hiệu quả và các giải pháp trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

+ Kế hoạch số 32/KH-SGDĐT, ngày 09 tháng 3 năm 2023 của Sở GD&ĐT Kon Tum về việc triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023;

+ Kế hoạch số 02/KH-SGDĐT, ngày 19 tháng 01 năm 2024 của Sở GD&ĐT Kon Tum về việc Triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030...

Qua tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật PCTN giúp cho cán bộ, viên chức và người lao động hiểu các chủ trương, quan điểm của Đảng và pháp luật của Nhà nước về PCTN. Từ đó, đã tạo nên phong trào tự tu dưỡng rèn luyện, góp phần đẩy lùi suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống và tham gia tốt việc giám sát ngăn ngừa tệ nạn tham nhũng, lãng phí trong cán bộ, viên chức, người lao động trong đơn vị.

*** Nhược điểm:**

2. Việc tổ chức triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác PCTN

*** Ưu điểm**

- Trên cơ sở văn bản hướng dẫn của các cấp, nhà trường đã xây dựng Kế hoạch số 01/KH-PCTN ngày 02/01/2020 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020; Kế hoạch số 01/KH-THSPNNKT ngày 02/01/2021 về triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021; Kế hoạch số 01a/KH-THSPNNKT ngày 18/01/2022 về triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022; và triển khai kịp thời đến đội ngũ, qua đó mỗi cá nhân, bộ phận cụ thể hóa vào nhiệm vụ được giao bằng những việc làm hằng ngày.

- Kế hoạch số 13/KH-THSPNNKT ngày 12/3/2023 về việc triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023;

- Kế hoạch số 04/KH-THSPNNKT ngày 22/01/2024 về việc Triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030;

- Gắn công tác phòng, chống tham nhũng với cải cách thủ tục hành chính; xây dựng kế hoạch chi tiêu nội bộ phù hợp với đặc thù đơn vị; công khai minh bạch các hoạt động, nhất là việc mua sắm, sửa chữa, quản lý sử dụng nguồn tài sản công, việc quản lý sử dụng các nguồn kinh phí từ ngân sách và ngoài ngân sách, các khoản hỗ trợ, viện trợ, huy động khác.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp và quyết tâm của CB, GV, NV trong nhà trường đối với công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN), ngăn chặn, phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng, làm thất thoát nguồn lực của tập thể, đảm bảo mọi hoạt động trong nhà trường đều công khai minh bạch, góp phần sử dụng có hiệu quả các nguồn lực phục vụ sự nghiệp phát triển giáo dục của nhà trường.

- Phát huy tốt vai trò của xã hội, cha mẹ học sinh và tập thể CB, GV, NV trong công tác PCTN. Gắn nhiệm vụ PCTN với việc "Học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" trong nhà trường.

- Nhà trường thực hiện sử dụng các nguồn lực có hiệu quả, đặc biệt là nhân lực và vật lực, đảm bảo các chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, đảm bảo công khai minh bạch theo quy định, sử dụng các nguồn tài chính được hình thành tại đơn vị hàng tháng, hàng quý và bằng nhiều hình thức như: niêm yết trên bảng, công khai trong cuộc họp hội đồng, trong sơ kết, tổng kết... Công khai hằng ngày tiền ăn, định lượng, xuất ăn và thực đơn của học sinh tại bảng công khai.

*** Nhược điểm: Không**

3. Việc xây dựng, thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ; sử dụng các nguồn kinh phí

*** Ưu điểm**

- Việc xây dựng, thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ

+ Thông qua hội nghị viên chức- người lao động hàng năm, nhà trường lấy ý kiến, ban hành quy chế chi tiêu nội bộ sát, phù hợp với thực tiễn tại đơn vị và triển khai thực hiện chặt chẽ, cụ thể:

* Năm 2021: Ban hành Quyết định số 59b/QĐ-THSPNNKT, ngày 05/11/2021 Quyết định ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm học 2021-2022;

* Năm 2022: Ban hành Quyết định số 78/QĐ-THSPNNKT, ngày 07/11/2022 Quyết định ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm học 2022-2023;

* Năm 2023: Ban hành Quyết định số 102/QĐ-THSPNNKT, ngày 14/11/2023 Quyết định ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm học 2023-2024;

- Về sử dụng các nguồn kinh phí

+ Quản lý và sử dụng tiết kiệm, đúng mục đích, có hiệu quả ngân sách nhà nước và nguồn thu khác (bao gồm cả thu, chi ngân sách và các nguồn thu từ bán trú); mua sắm tài sản công, sửa chữa nhỏ theo đúng quy định (*có hồ sơ chi tiết lưu tại nhà trường*).

+ Thực hiện tốt việc minh bạch, công khai về định mức thu-chi; thanh toán, quyết toán các nguồn kinh phí; quản lý, sử dụng, bảo quản tài sản, trang thiết bị, đồ dùng.

*** Nhược điểm: Không**

4. Việc quản lý, phân công và sử dụng đội ngũ:

*** Ưu điểm**

+ Việc quản lý, phân công và sử dụng đội ngũ

- Trên cơ sở kết quả đánh giá chất lượng hằng năm, nhà trường phân công, phân nhiệm phù hợp chuyên môn đối với từng vị trí công tác cho từng cá nhân, nhờ vậy đã phát huy khả năng, sở trường của mỗi cá nhân trong đơn vị. Thực hiện đúng các quy định về công tác tổ chức chức cán bộ trong đề nghị, rà soát quy hoạch, phân công nhiệm vụ đối với CB, VC và người lao động.

- Xây dựng và chỉ đạo thực hiện tốt nội quy, quy chế về kỷ luật lao động của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị; phân công trách nhiệm cụ thể đối với từng cá nhân; bên cạnh đó, mỗi cá nhân luôn tích cực học tập, rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn, nhận thức chính trị, kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ, nhờ vậy đã góp phần không nhỏ cho việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chung của đơn vị.

(có thông báo phân công nhiệm vụ, phân công chuyên môn, nội quy, quy chế làm việc của đơn vị)

* **Nhược điểm:** Không

5. Việc thực hiện các quy định về công khai

* **Ưu điểm:** Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ công khai theo quy định, công khai đăng tải lên website, các kênh truyền thông, bảng công khai của nhà trường đề CMHS, cơ quan, tổ chức biết các nội dung như:

- + Chất lượng giáo dục học sinh;
- + Cơ sở vật chất của nhà trường; Chất lượng đội ngũ;
- + Công tác tuyển sinh;
- + Kế hoạch năm, tháng, tuần;
- + Chế độ, khẩu phần ăn của học sinh hằng ngày;
- + Các khoản thu trong năm học;
- + Các hoạt động của nhà trường;
- + Chế độ, chính sách của người lao động và học sinh;
- + Kết quả đánh giá viên chức, thi đua khen thưởng của CB, GV, NV và học sinh hằng năm...

+ Lấy ý kiến góp ý của tập thể trong việc xây dựng và ban hành các văn bản của nhà trường (kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học, phân công nhiệm vụ...)

* **Nhược điểm:** Không

6. Việc kê khai tài sản, thu nhập đối với cán bộ, viên chức

* **Ưu điểm**

- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai tài sản, thu nhập cá nhân và công khai theo quy định tại Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong đơn vị.

- Kê khai tài sản đúng đối tượng (BGH, kế toán) và niêm yết công khai bản kê theo quy định *(có bản kê khai kèm theo)*

- Nộp về Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo đúng thời gian, thành phần theo quy định.

* **Nhược điểm:** Không

7. Việc gắn công tác PCTN với công tác Tiếp công dân và giải quyết KNTC

* **Ưu điểm**

- Thường xuyên nắm bắt về tinh thần thái độ phục vụ nhân dân, cha mẹ học sinh của CBVC, người lao động, nhờ vậy đã kịp thời hỗ trợ, điều chỉnh những thiếu sót cho đội ngũ, qua đó phần đa tinh thần thái độ làm việc, phục vụ nhân dân và cha mẹ học sinh của CBGVNV tận tình, chu đáo.

- Bố trí nơi tiếp dân, thực hiện việc tiếp dân theo đúng quy định.

- Lấy hiệu quả công việc làm thước đo cho năng lực cho mỗi cá nhân và gắn với công tác thi đua hàng năm.

* **Nhược điểm:** không.

8. Việc thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính

* **Ưu điểm:** Với đặc thù là trường tiểu học có bán trú, để đảm bảo thực hiện hiệu quả mọi hoạt động, một trong những vấn đề được nhà trường quan tâm đó chính là thực hiện đơn giản hoá thủ tục hành chính, cụ thể đó là:

- Cải cách, đổi mới trong hội họp tại đơn vị, cụ thể:

+ Nhà trường thường xuyên cập nhật tình hình và trao đổi thông tin qua trang zalo của nhà trường, không chờ đến khi họp định kỳ. Qua đây đã giải quyết kịp thời những vấn đề cấp thiết và các văn bản chỉ đạo của các cấp.

+ Mỗi tháng, nhà trường tổ chức họp Hội đồng 1 lần, với hình thức ngắn gọn, nhưng hiệu quả cao: Người đứng đầu dự thảo và hoàn thiện các nội dung gửi đến cho các tổ, bộ phận và toàn thể CBGVNV trong đơn vị góp ý kiến, giao bộ phận VP tổng hợp. Tại cuộc họp tập trung vào nội dung chính và trao đổi, giải đáp các ý kiến. Nhờ vậy các cuộc họp giải quyết được tình trạng họp hành nhiều, kéo dài, tốn kém thời gian.

- Đơn giản hoá các thủ tục để cha mẹ học sinh, đặc biệt là các nguồn thu không dùng tiền mặt đã giúp cho cha mẹ học sinh rất tiện lợi cả về thời gian và không gian (nhà trường đã thực hiện 100% các nguồn thu không dùng tiền mặt); tinh gọn hồ sơ, sổ sách của giáo viên (thiết lập hồ sơ điện tử trên office 365)

- Trong công tác tiếp dân

+ Phân công CB-NV phụ trách, bố trí nơi tiếp và giải quyết các thủ tục hành chính thuộc phạm vi trách nhiệm của nhà trường. Đảm bảo nhanh, gọn, hiệu quả.

+ Hàng năm nhà trường dựa trên công văn hướng dẫn của Sở giáo dục và Đào tạo lên lịch tiếp công dân của CBQL và niêm yết công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức. Phân công cán bộ và công khai số điện thoại của cán bộ chịu trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết phản ánh, kiến nghị liên quan đến việc giải quyết các thủ tục hành chính của các bộ phận chức năng trong nhà trường.

- Xây dựng các kênh kết nối thông tin từ giáo viên, tổ, các bộ phận, nhà trường, cha mẹ học sinh và cộng đồng. Nhờ sự cải cách này đã mang lại cho cả hệ thống trong đơn vị về sự tiện lợi cả về mặt thời gian và nội dung tiếp cận.

* **Nhược điểm:** Về thực hiện thiết lập các thư mục hồ sơ và đưa nội dung hồ sơ theo thư mục, tinh gọn, đồng bộ của giáo viên theo các tổ, bộ phận vẫn còn chậm, nhầm lẫn so với kế hoạch, vì một số giáo viên khả năng tiếp cận và ứng dụng công nghệ thông tin vào trong việc thực nhiệm vụ vẫn còn hạn chế.

9. Việc tăng cường tự kiểm tra công tác PCTN tại đơn vị

* **Ưu điểm:** Căn cứ Kế hoạch năm học, kế hoạch phòng, chống tham nhũng, hàng năm nhà trường đã xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ và phối hợp với Ban thanh tra nhân dân kiểm tra, giám sát chặt chẽ các hoạt động từng năm như sau:

- **Năm học 2022-2023**

+ Quyết định số 48b/QĐ-THSPNNKT, ngày 16/8/2022 Về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện 3 công khai năm học 2022 – 2023.

+ Quyết định số 62/QĐ-THSPNNKT, ngày 28/9/2022 Về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường học năm học 2022-2023.

+ Quyết định số 63/QĐ-THSPNNKT, ngày 28/9/2022 Về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ tháng 9 năm học 2022.

+ Quyết định số 68/QĐ-THSPNNKT, ngày 03/10/2022 Về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ tháng 10 năm học 2022.

+ Quyết định số 77/QĐ-THSPNNKT, ngày 01/11/2022 Về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ tháng 11 năm học 2022.

+ Quyết định số 87/QĐ-THSPNNKT, ngày 01/12/2022 Về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ tháng 12 năm học 2022.

+ Quyết định số 04/QĐ-THSPNNKT, ngày 05/01/2023 Về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ tháng 01+02 năm học 2023.

+ Quyết định số 11/QĐ-THSPNNKT, ngày 01/3/2023 Về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ tháng 3 năm học 2023.

+ Quyết định số 23/QĐ-THSPNNKT, ngày 03/4/2023 Về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ tháng 4 năm học 2023.

+ Quyết định số 36/QĐ-THSPNNKT, ngày 03/5/2023 Về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ tháng 5 năm học 2023.

- Năm 2023 đến tháng 01 năm 2024

+ Quyết định số 48a/QĐ-THSPNNKT, ngày 18/8/2023 Về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện 3 công khai năm học 2023 – 2024.

+ Quyết định số 92/QĐ-THSPNNKT, ngày 04/10/2023 Về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường học năm học 2023-2024.

+ Quyết định số 93/QĐ-THSPNNKT, ngày 05/10/2023 Về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường học học kỳ 1 năm học 2023-2024.

+ Quyết định số 94/QĐ-THSPNNKT, ngày 05/10/2023 Về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ tháng 10 năm 2023.

+ Quyết định số 101/QĐ-THSPNNKT, ngày 02/11/2023 Về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ tháng 11 năm học 2023.

+ Quyết định số 104/QĐ-THSPNNKT, ngày 02/12/2023 Về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ tháng 12 năm học 2023.

+ Quyết định số 01/QĐ-THSPNNKT, ngày 03/01/2024 Về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường học học kỳ II năm học 2023-2024.

+ Quyết định số 03/QĐ-THSPNNKT, ngày 03/01/2024 Về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ tháng 01+02 năm học 2024.

- Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của nhà trường trong năm học 2022-2023 và đến tháng 01 năm 2024: Không có vụ việc tham nhũng nào được phát hiện.

*** Nhược điểm: Không**

III. Đề xuất, kiến nghị: Không

Trên đây là báo cáo kết quả về công tác phòng, chống tham nhũng tại trường Tiểu học THSP Ngụy Như Kon Tum, năm học 2022-2023 đến tháng 01/2024. Rất mong nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của đoàn Thanh tra để giúp nhà trường ngày càng phát triển tốt về mọi mặt./.

Nơi nhận:

- Đoàn thanh tra (b/c);
- Chi bộ (b/c);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Hồng Liên

